

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày 01 - 02 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trình Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Truệ.

Bà Nguyễn Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Công - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trường An - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Túc Q, sinh ngày 04 tháng 6 năm: 1991, tại M, tỉnh Long An; Nơi cư trú: Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 32, đường L, khu phố 2, Phường 1, thị xã, tỉnh Long An; Chỗ ở hiện nay: Số 34, đường L, khu phố 2, Phường 1, thị xã, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Nguyên G và bà Huỳnh Kim D; Vợ tên Nguyễn Thị Ngọc M; Con có 2 người lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại điều tra, cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Võ Nguyên G, sinh năm: 1966; Địa chỉ: Ấp T, xã T1, huyện C, tỉnh T (có mặt).

2. Bà Huỳnh Kim D, sinh năm: 1969; Địa chỉ: Số 32, đường L, khu phố 2, Phường 1, thị xã, tỉnh Long An (vắng mặt).

3. Bà Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Số 34, đường L, khu phố 2, Phường 1, thị xã, tỉnh Long An (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSKT ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An truy tố bị cáo Võ Túc Q về tội “Buôn bán hàng cấm”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi phạm tội của bị cáo Q diễn biến như sau:

Vào lúc 00 giờ 15 phút ngày 24/10/2020, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu Công an tỉnh Long An kết hợp Công an phường 1, thị xã Kiến Tường kiểm tra tại số nhà 34, đường Lý Tự Trọng, khu phố 2, phường 1, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An do Võ Túc Q, sinh năm: 1991 đứng tên chủ sở hữu phát hiện trong căn nhà trên có chứa nhiều thuốc lá điều nhập lậu các loại được cất giấu tại nhiều vị trí khác nhau trong nhà nên lực lượng kiểm tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang để điều tra làm rõ.

Tang vật, đồ vật thu giữ gồm: 1.556 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại (gồm 427 bao hiệu Jet, 200 bao hiệu Hero, 50 bao hiệu Scott, 759 bao hiệu 555, 100 bao hiệu Mond, 10 bao hiệu Esse Light và 10 bao hiệu Esse Change); 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, sim số 0824733736; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, sim số 0937776677; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen viền màn hình màu trắng, sim số 0943776677.

Qua điều tra xác định: Vào chiều ngày 23/10/2020, Võ Túc Q sử dụng điện thoại di động Nokia màu đen viền màn hình màu trắng, sim số: 0943776677 để liên lạc số điện thoại 0353257729 của người Campuchia tên “Mập” không rõ họ tên, địa chỉ đặt mua 1.400 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại, với số tiền khoảng 18.000.000 đồng chưa thanh toán. Tên “Mập” chở 1.400 bao thuốc lá trên giao cho Q tại số nhà 34, đường L, khu phố 2, Phường 1, thị xã, tỉnh Long An vào lúc khoảng 23 giờ 30 phút ngày 23/10/2020, còn lại số lượng 156 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại là do Q mua những ngày trước từ 20/10/2020 còn tồn đọng lại. Tại Cơ quan điều tra Q khai nhận mục đích mua tổng cộng 1.556 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại cất giữ để bán lại cho chị Năm, không rõ họ tên, nghe nói ở huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang và bán lại cho một số tiệm tạp hóa tại thị xã Kiến Tường để kiếm lời. Tuy nhiên, Q chưa giao bán thuốc được cho chị Năm thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, trong quá trình điều tra Q khai nhận từ ngày 20/10/2020 đến ngày 21/10/2020 Q có bán cho chị Năm một lần 1.400 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Scott với giá 125.000 đồng/cây thuốc (10 bao), Q thu lợi được 140.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kiến Tường đã trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, sim số 0824733736; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, sim số 0937776677 cho bị can Võ Túc Q do không liên quan vụ án (Quyết định xử lý vật chứng số: 16 ngày 25/11/2020 và Biên bản về việc trả ngày 26/11/2020).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Võ Túc Q về tội “Buôn bán hàng cấm”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa qua phần thẩm tra các chứng cứ Kiểm sát viên phát biểu quan điểm kết luận về vụ án và đề nghị xử lý vụ án như sau:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Túc Q đã phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Q từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động NOKIA

Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại di động số 0943776677.

Tịch thu tiêu hủy: 1.556 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại (gồm 427 bao hiệu Jet, 200 bao hiệu Hero, 50 bao hiệu Scott, 759 bao hiệu 555, 100 bao hiệu Mond, 10 bao hiệu Esse Light và 10 bao hiệu Esse Change).

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 4 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì hành vi phạm tội của bị cáo Q có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Nhưng xét thấy bị cáo Q đề nghị phạt tiền là hình phạt chính và bị cáo không làm nghề hoặc công việc quan trọng nên đề nghị miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Về án phí: Theo quy định buộc bị cáo Q chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Trong quá trình điều tra, tuy bị cáo Võ Túc Q khai nhận từ ngày 20/10/2020 đến ngày 21/10/2020 Q có bán cho chị Năm không rõ họ tên và địa chỉ một lần 1.400 bao thuốc lá điều nhập lậu, bị cáo Q thu lợi được 140.000 đồng. Tuy nhiên số lượng theo lời khai chỉ có 1.400 bao chưa đủ định lượng chịu trách nhiệm hình sự, hơn nữa đây chỉ là lời khai duy nhất của bị cáo Q nên chưa đủ căn cứ đề cập xử lý đối với bị cáo Q và người tên Năm đối với lần này.

Đối với thuê bao số 0353257729 của người Campuchia tên “Mập” dùng để giao dịch mua bán thuốc lá điều nhập lậu với Võ Túc Q, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kiến Tường đã có công văn yêu cầu tra cứu thông tin chủ sở hữu thuê bao trên nhưng đến nay chưa có kết quả, khi nào tìm được làm rõ xử lý sau nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

Đối với hành vi của bà Huỳnh Kim D là mẹ ruột của Q biết việc Q buôn bán thuốc lá điều nhập lậu, bà D có khuyên và ngăn cản nhưng Q vẫn thực hiện và bị bắt giữ. Đối với ông Võ Nguyên G là cha ruột của Q có hành vi xách 02 túi nilong màu đen bên trong có chứa thuốc lá của Q từ nhà số 34 sang nhà số 32 khi bị lực lượng Công an kiểm tra. Tuy nhiên ông G và bà D là cha, mẹ của Q nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi “Che giấu tội phạm” hoặc “Không tố giác tội phạm” trong trường hợp này.

Đối với Nguyễn Thị Ngọc M là vợ của Q tuy sống chung nhà nhưng do bận chăm sóc hai con còn nhỏ, việc Q buôn bán thuốc lá điều nhập lậu vào ban đêm M không hay biết nên không đề cập xem xét trách nhiệm liên quan.

Về lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố được tiến hành theo trình tự thủ tục, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Võ Túc Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo để xét xử về tội “Buôn bán hàng cấm” là đúng người, đúng tội không oan. Lời khai nhận tội của bị cáo Q tại phiên tòa hôm nay, được đối chiếu với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ đồ vật, tài liệu, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Bị cáo Võ Túc Q vì muốn có thu nhập nhiều hơn nên cất giữ tổng cộng 1.556 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 427 bao hiệu Jet, 200 bao hiệu Hero, 50 bao hiệu Scott, 759 bao hiệu 555, 100 bao hiệu Mond, 10 bao hiệu Esse Light và 10 bao hiệu Esse Change mục đích để bán lại kiếm lời nhưng chưa bán được thì bị lực lượng tuần tra Công an thị xã Kiến Tường lập biên bản bắt quả tang cùng tang vật.

[3] Như vậy, đã có đầy đủ căn cứ pháp lý để kết luận rằng hành vi phạm tội của bị cáo Võ Túc Q đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn hàng cấm”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An truy tố bị cáo Q ra Tòa để xét xử theo điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Q là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự về quản lý kinh tế. Việc buôn bán hàng cấm sẽ làm xáo trộn nền kinh tế thị trường trong nước, ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển kinh tế của địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo Q đã bị pháp luật nghiêm cấm. Do đó, cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự để có một hình phạt đối với hành vi phạm tội mà bị cáo Q đã gây ra mới giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội sau này và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra bị cáo có tình tiết giảm nhẹ khác chưa tiền án, tiền sự, **là lao động chính trong gia đình, vợ nuôi con dưới 36 tháng tuổi, được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017**. Mặc khác tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Q đã thực hiện là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Q thuộc lĩnh vực trật tự quản lý kinh tế, bị cáo Q có tài sản đủ khả năng thi hành hình phạt tiền là hình phạt chính. Do đó, đối với bị cáo Q không cần áp dụng hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Q gây ra cũng có tác giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động NOKIA

Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại di động số 0943776677.

Tịch thu tiêu hủy: 1.556 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại (gồm 427 bao hiệu Jet, 200 bao hiệu Hero, 50 bao hiệu Scott, 759 bao hiệu 555, 100 bao hiệu Mond, 10 bao hiệu Esse Light và 10 bao hiệu Esse Change).

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 4 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì hành vi phạm tội của bị cáo Q có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Nhưng xét thấy bị cáo Q đề nghị phạt tiền là hình phạt chính và bị cáo không làm nghề hoặc công việc quan trọng nên miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Trong quá trình điều tra, bị cáo tuy Võ Túc Q khai nhận từ ngày 20/10/2020 đến ngày 21/10/2020 Q có bán cho chị Năm không rõ họ tên và địa chỉ một lần 1.400 bao thuốc lá điều nhập lậu, Q thu lợi được 140.000 đồng. Tuy nhiên số lượng theo lời khai chỉ có 1.400 bao chưa đủ định lượng chịu trách nhiệm hình sự, hơn nữa đây chỉ là lời khai duy nhất của bị can Q nên chưa đủ căn cứ đề cập xử lý đối với Q và người tên Năm đối với lần này là phù hợp.

[9] Đối với thuê bao số 0353257729 của người Campuchia tên “Mập” dùng để giao dịch mua bán thuốc lá điều nhập lậu với Võ Túc Q, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kiến Tường đã có công văn yêu cầu tra cứu thông tin chủ sở hữu thuê bao trên nhưng đến nay chưa có kết quả, khi nào tìm được làm rõ xử lý sau nên không xem xét xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[10] Đối với hành vi của bà Huỳnh Kim D là mẹ ruột của Q biết việc Q buôn bán thuốc lá điều nhập lậu, bà D có khuyên và ngăn cản nhưng Q vẫn thực hiện và bị bắt giữ. Đối với ông Võ Nguyên G là cha ruột của Q có hành vi xách 02 túi nilong màu đen bên trong có chứa thuốc lá của Q từ nhà số 34 sang nhà số 32 khi bị lực lượng Công an kiểm tra. Tuy nhiên ông G và bà D là cha, mẹ của Q nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi “Che giấu tội phạm” hoặc “Không tố giác tội phạm” trong trường hợp này là phù hợp.

[11] Đối với Nguyễn Thị Ngọc M là vợ của Q tuy sống chung nhà nhưng do bận chăm sóc hai con còn nhỏ, việc Q buôn bán thuốc lá điều nhập lậu vào ban đêm M không hay biết nên không đề cập xem xét trách nhiệm liên quan là phù hợp.

[12] Từ những nhận xét nêu trên xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ đúng pháp luật nên chấp nhận.

[13] Về án phí: Theo quy định của pháp luật buộc bị cáo Q phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Túc Q đã phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Túc Q số tiền là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) về tội “Buôn bán hàng cấm”.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động NOKIA.

Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại di động số 0943776677.

Tịch thu tiêu hủy 1.556 bao thuốc lá điều các loại (gồm 427 bao hiệu Jet, 200 bao hiệu Hero, 50 bao hiệu Scott, 759 bao hiệu 555, 100 bao hiệu Mond, 10 bao hiệu Esse Light và 10 bao hiệu Esse Change).

Các vật chứng này hiện Cơ quan Thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An đang quản lý (theo biên bản giao nhận ngày 06 tháng 01 năm 2021).

Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016. Buộc bị cáo Võ Túc Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo Võ Túc Q, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông G, bà M báo cho biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bà D được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND thị xã, tỉnh;
- Cảnh sát điều tra Công an TXKT;
- Chi cục THADS thị xã;
- Bị cáo, liên quan;
- Đội CSTHAHS và hỗ trợ tư pháp;
- Thi hành án phạt tù;
- Lưu hồ sơ; Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trình Văn Út

